TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 14/2021/QĐHG-HNGĐ	*Bắc Tân Uyên, ngày 06 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ hôn nhân gia đình được hòa giải tại Tòa án thụ lý số 36/2021/TLHG-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2021 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" giữa các bên tham gia hòa giải:

- Bà Trần Thị Anh Đ, sinh năm 1992; thường trú: Khu phố B, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương.

- Ông Nguyễn Hữu N, sinh năm 1983; thường trú: Khu phố B, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20/4/2021 là phù hợp các điều kiện công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hữu N và bà Trần Thị Anh Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hữu P, sinh ngày 29/11/2014 cho ông Nguyễn Hữu N trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Trần Thị Anh Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 (Một triệu) đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau ly hôn, ông Nguyễn Hữu N và bà Trần Thị Anh Đ có quyền chăm sóc, thăm nom, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở ông, bà thực hiện quyền này. Trường hợp bà Đ lạm dụng việc đi lại, thăm nom con gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi con thì ông N có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của bà Đ theo quy định của pháp luật. Vì quyền lợi hợp pháp của con,

Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: Các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Các bên tham gia hòa giải không phải chịu lệ phí Tòa án.

3. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

4. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- CCTHADS huyện Bắc Tân Uyên;
- UBND thị trấn T, huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tuấn Sơn